

Cà Mau, ngày 03 tháng 01 năm 2019

*

Số 84 -TB/HĐ

THÔNG BÁO

**Điểm thi nâng ngạch chuyên viên chính
và xét thăng hạng viên chức trong cơ quan, đơn vị của Đảng,
Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội năm 2018**

Căn cứ Kế hoạch số 88-KH/TU, ngày 25/10/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Quyết định số 662-QĐ/TU, ngày 06/11/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thành lập Hội đồng thi nâng ngạch chuyên viên chính và xét thăng hạng viên chức trong cơ quan, đơn vị của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội năm 2018 (viết tắt là Hội đồng);

Căn cứ kết quả chấm điểm thi và chấm điểm xét thăng hạng viên chức, Hội đồng thông báo:

1. Kết quả điểm thi nâng ngạch chuyên viên chính và xét thăng hạng viên chức trong cơ quan, đơn vị của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội năm 2018 (có danh sách kèm theo).

2. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày 03/01/2019 (ngày thông báo kết quả điểm thi), cán bộ, công chức dự thi có quyền gửi đơn đề nghị phúc khảo kết quả bài thi môn kiến thức chung đến Hội đồng (qua Phòng Đào tạo và Chính sách cán bộ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy).

Đề nghị các địa phương, cơ quan, đơn vị thông báo đến cán bộ, công chức, viên chức dự thi nâng ngạch chuyên viên chính và xét thăng hạng viên chức năm 2018 được biết.

TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC TỈNH ỦY

Kiểm

PHÒNG GIÁM SÁT HỘI ĐỒNG

Nơi nhận:

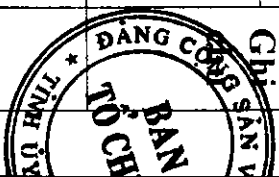
- Thường trực TU (báo cáo)
- Thành viên HĐ; Trưởng Ban Giám sát,
- Các địa phương, cơ quan, đơn vị cán bộ, công chức, viên chức dự thi, xét thăng hạng,
- Lưu VP.



Huỳnh Thị Thanh Loan

DANH SÁCH KẾT QUẢ ĐIỂM THI
NÂNG NGẠCH CHUYÊN VIÊN CHÍNH CƠ QUAN ĐẢNG, ĐOÀN THỂ NĂM 2018
(Kèm theo Thông báo số 84 -TB/HD ngày 03 tháng 01 năm 2019)

T T	Họ và tên	Số báo danh	Năm sinh	Chức vụ, đơn vị đang công tác	Môn Ngoại ngữ (môn điều kiện)	Môn cạnh tranh			
						Kiến thức chung	Chuyên môn nghịệp vụ + Tin học	Tổng điểm	
1	Đỗ Hoàng Tuấn	30	1985	UVBTV, Chánh Văn phòng Hội nông dân tỉnh	Miễn	75	98	173	
2	Trần Hữu Nghi	16	1968	Phó trưởng phòng Hành chính – Tiếp dân, Văn phòng Tỉnh ủy	88	73	90	163	
3	Hà Thanh Quang	20	1975	Chuyên viên Quản trị mạng Trung tâm Công nghệ Thông tin, Văn phòng Tỉnh ủy	86	72	90	162	
4	Huỳnh Minh Giới	08	1981	Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động huyện Trần Văn Thới	Miễn	68	90	158	
5	Hồ Quang Minh	15	1963	Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động huyện Trần Văn Thới	Miễn	66	88	154	
6	Võ Minh Sư	23	1983	Phó Trưởng ban Tổ chức Huyện ủy Trần Văn Thới	84	56	96	152	
7	Nguyễn Văn Nhân	17	1977	Chánh Văn phòng Huyện ủy Trần Văn Thới	87	67	84	151	



T T	Họ và tên	Số báo danh	Năm sinh	Chức vụ, đơn vị đang công tác	Môn Ngoại ngữ (môn điều điều kiện)	Môn cạnh tranh			Ghi chú
						Kiến thức chung	Chuyên môn nghịệp vụ + Tin học	Tổng điểm	
8	Cao Minh Tuấn	29	1976	Phó chánh Văn phòng Huyện ủy Ngọc Hiền	93	58	92	150	
9	Huỳnh Văn Dậm	05	1971	UVBCH, Trưởng ban Chính sách – Pháp luật, Liên đoàn Lao động tỉnh	86	61	88	149	
10	Đỗ Hoàng Giới	07	1971	HUV, Chánh Văn phòng Huyện ủy U Minh	Miễn	64	84	148	
11	Lưu Ngọc Hiếu	11	1970	Phó Trưởng ban Tổ chức Đảng ủy Dân chính đảng	85	55	92	147	
12	Trịnh Quang Phú	18	1980	UVBCH, Phó chánh Văn phòng phụ trách Văn phòng Liên đoàn Lao động tỉnh	81	55	92	147	
13	Lê Chí Hiếu	10	1970	Trưởng phòng Tổ chức đảng – Đảng viên, Ban Tổ chức Tỉnh ủy	Miễn	58	88	146	
14	Nguyễn Thị Ngọc Thúy	27	1975	UVBTV, Trưởng ban Gia đình – Xã hội, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh	66	52	94	146	
15	Hồng Thị Thắm	26	1975	HUV, Bí thư Đảng ủy xã Khánh Hòa, huyện U Minh	75	59	82	141	
16	Trần Tấn Cường	04	1961	Phó trưởng ban Tuyên giáo Huyện ủy U Minh	Miễn	59	78	137	
17	Hồ Thị Út Lùng	14	1980	HUV, Chủ tịch	85	53	82	135	

T T	Họ và tên	Số bảo danh	Năm sinh	Chức vụ, đơn vị đang công tác	Môn Ngoại ngữ (môn điều kiện)	Môn cạnh tranh			Ghi chú
						Kiến thức chung	Chuyên môn nghệ thuật + Tin học	Tổng điểm	
				Hội Nông dân huyện Năm Căn					
18	Võ Thành Sơn	22	1976	Phó Trưởng ban Dân vận Huyện ủy Cái Nước	87	50	84	134	
19	Đỗ Minh Lâm	13	1959	Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện U Minh	Miễn	57	76	133	
20	Nguyễn Ngọc Sơn	21	1960	UVBTV, Trưởng ban Tổ chức Huyện ủy Phú Tân	Miễn	50	80	130	
21	Tạ Kim Anh	02	1965	Phó Chủ tịch Công đoàn Viên chức, Liên đoàn Lao động tỉnh	Miễn	51	78	129	
22	Lâm Minh Phụng	19	1971	UVBTV, Trưởng Ban Tuyên giáo – Nữ công, Liên đoàn Lao động tỉnh	76	50	78	128	
23	Nguyễn Thanh Toàn	28	1973	HUV, Bí thư Đảng ủy xã Khánh An, huyện U Minh	76	50	76	126	
24	Nguyễn Mỹ Ái	01	1973	Thành ủy viên, Bí thư Đảng ủy Phường 6, thành phố Cà Mau	81	54	60	114	
25	Lê Văn Đức	06	1968	HUV, Bí thư Đảng ủy thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn	74	50	60	110	
26	Dương Chí Tâm	24	1963	Phó Chủ tịch Công đoàn ngành Giáo dục, Liên đoàn Lao động tỉnh	Miễn	50	58	108	

T T	Họ và tên	Số báo danh	Năm sinh	Chức vụ, đơn vị đang công tác	Môn Ngoại ngữ (môn điều kiện)	Môn cạnh tranh			Ghi chú
						Kiến thức chung	Chuyên môn nghề nghiệp vụ + Tin học	Tổng điểm	
27	Võ Thanh Lâm	12	1964	Bí thư Đảng ủy xã Tân Phú, huyện Thới Bình	75	47	86	133	
28	Trần Việt Tấn	25	1979	UVBTV, Trưởng ban Tổ chức, Liên đoàn Lao động tỉnh	70	47	84	131	
29	Trịnh Thanh Bình	03	1966	Phó Chủ tịch Hội Nông dân huyện Đầm Dơi	85	47	82	129	
30	Tiêu Thanh Hiền	09	1971	HUV, Bí thư Đảng ủy xã Tân Ân, huyện Ngọc Hiển	87	46	54	100	



DANH SÁCH KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM XÉT THĂNG HẠNG VIÊN CHỨC NĂM 2018

(Kèm theo Thông báo số 84 -TB/HD ngày 03 tháng 01 năm 2019)

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Chức danh nghề nghiệp hiện tại	Chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng	Điểm chấm/điểm chuẩn	Ghi chú
01	Ngô Minh Toàn	Phó tổng Biên tập Bảo Cà Mau	Phóng viên (hạng III)	Phóng viên chính (hạng II)	100/100	
02	Ngô Thị Thùy Trâm	Trưởng phòng Biên tập (kiêm Phóng viên) Bảo Cà Mau	Phóng viên (hạng III)	Phóng viên chính (hạng II)	100/100	